

Số: 297/2020/QĐST-HNGĐ

Thành phố H, ngày 03 tháng 7 năm 2020

**QUYẾT ĐỊNH
CÔNG NHẬN THUẬN TÌNH LY HÔN
VÀ SỰ THỎA THUẬN CỦA CÁC ĐƯƠNG SỰ**

TÒA ÁN NHÂN DÂN THÀNH PHỐ HUẾ, TỈNH THỪA THIÊN HUẾ

Căn cứ vào Điều 212, Điều 213 và Điều 397 của Bộ luật tố tụng dân sự;

Căn cứ vào các điều 55, 81, 82, 83 của Luật hôn nhân và gia đình;

Căn cứ Luật Phí và Lệ phí năm 2015;

Căn cứ Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban Thường vụ Quốc hội quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án;

Sau khi nghiên cứu hồ sơ việc dân sự thụ lý số 298/2020/TLST-HNGĐ ngày 16/6/2020 về việc “Yêu cầu công nhận thuận tình ly hôn”, gồm những người tham gia tố tụng sau đây:

- *Người yêu cầu giải quyết việc dân sự:*

+ Anh Nguyễn Thế P, sinh năm 1985.

Địa chỉ: 4/54/131 T, phường P, thành phố H, tỉnh Thừa Thiên Huế.

+ Chị Nguyễn Thị Ph, sinh năm 1994.

Địa chỉ: 4/54/131 T, phường P, thành phố H, tỉnh Thừa Thiên Huế.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

[1] Về quan hệ hôn nhân: Anh Nguyễn Thế P và chị Nguyễn Thị Ph quen biết nhau trong một thời gian thì tự nguyện đi đến hôn nhân, có đăng ký kết hôn tại Ủy ban nhân dân phường Phước Vĩnh, thành phố H, tỉnh Thừa Thiên Huế vào ngày 10/12/2014. Sau khi kết hôn, vợ chồng sống hạnh phúc một thời gian thì bắt đầu phát sinh mâu thuẫn, nguyên nhân là do vợ chồng tính tình không hợp nhau, bất đồng quan điểm sống. Càng ngày mâu thuẫn càng trở nên trầm trọng, đời sống hôn nhân không đạt nên anh P, chị Ph yêu cầu Tòa án công nhận thuận tình ly hôn.

[2] Về con chung: Anh Nguyễn Thế P và chị Nguyễn Thị Ph xác nhận vợ chồng có một con chung là cháu Nguyễn Thế Minh Đ, sinh ngày 29/5/2015. Chị Ph, anh P thỏa thuận giao cháu Đ cho anh P trực tiếp chăm sóc, giáo dục, nuôi dưỡng đến khi trưởng thành (đủ 18 tuổi). Chị Ph không cấp dưỡng nuôi con.

Chị Ph có quyền, nghĩa vụ thăm nom con chung, không ai được cản trở.

[3] Về tài sản chung, nợ chung: Anh Nguyễn Thế P và chị Nguyễn Thị Ph xác nhận vợ chồng không có tài sản chung, nợ chung nên không yêu cầu Tòa án giải quyết.

[4] Về lệ phí Tòa án: Anh Nguyễn Thế P và chị Nguyễn Thị Ph mỗi người phải chịu 150.000đồng lệ phí, đã nộp đủ tại biên lai thu tạm ứng án phí, lệ phí Tòa án số AA/2013/009974 ngày 16/6/2020 của Chi cục Thi hành án dân sự thành phố H, nên không phải nộp thêm.

Đã hết thời hạn 07 ngày, kể từ ngày lập Biên bản hòa giải đoàn tụ không thành (ngày 25/6/2020), không có đương sự nào thay đổi ý kiến về sự thỏa thuận đó.

QUYẾT ĐỊNH:

1. Công nhận thuận tình ly hôn và sự thỏa thuận của các đương sự cụ thể như sau:

- Về quan hệ hôn nhân: Anh Nguyễn Thế P và chị Nguyễn Thị Ph My thuận tình ly hôn.

- Về con chung: Anh Nguyễn Thế P và chị Nguyễn Thị Ph xác nhận vợ chồng có một con chung là cháu Nguyễn Thế Minh Đ, sinh ngày 29/5/2015. Anh P, chị Ph thỏa thuận giao cháu Đ cho anh P trực tiếp chăm sóc, giáo dục, nuôi dưỡng đến khi trưởng thành (đủ 18 tuổi). Chị Ph không cấp dưỡng nuôi con.

Chị Ph có quyền, nghĩa vụ thăm nom con chung, không ai được cản trở.

- Về tài sản chung, Anh Nguyễn Thế P và chị Nguyễn Thị Ph xác nhận vợ chồng không có tài sản chung, nợ chung nên không yêu cầu Tòa án giải quyết.

2. Về lệ phí: Anh Nguyễn Thế P và chị Nguyễn Thị Ph mỗi người phải chịu 150.000đồng lệ phí, đã nộp đủ tại biên lai thu tạm ứng án phí, lệ phí Tòa án số AA/2013/009974 ngày 16/6/2020 của Chi cục Thi hành án dân sự thành phố H, nên không phải nộp thêm.

Trường hợp quyết định được thi hành theo quy định tại Điều 2 Luật thi hành án dân sự, được bổ sung theo Luật sửa đổi, bổ sung Luật thi hành án dân sự năm 2014, thì người được thi hành án dân sự, người phải thi hành án dân sự có quyền thỏa thuận thi hành án, quyền yêu cầu thi hành án, tự nguyện thi hành án hoặc bị cưỡng chế thi hành án theo quy định tại các Điều 6, 7 và 9 Luật Thi hành án dân sự và Điều 7a, 7b Luật sửa đổi, bổ sung một số điều của Luật thi hành án dân sự năm

2014; thời hiệu thi hành án được thực hiện theo quy định tại Điều 30 Luật Thi hành án dân sự.

3. Quyết định này có hiệu lực pháp luật ngay sau khi được ban hành và không bị kháng cáo, kháng nghị theo thủ tục P thẩm.

Nơi nhận:

- Đương sự;
- VKSND TP Huế;
- Chi Cục THADS TP Huế;
- UBND phường Phước Vĩnh, TP Huế;
- Lưu hồ sơ việc dân sự.

THẨM PHÁN

Nguyễn Đình Tú